

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá vé số, cuống vé số (cùi vé) hết hạn lưu trữ

1. Tên, địa chỉ đơn vị có tài sản đấu giá:

1.1. Tên đơn vị có tài sản đấu giá: Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết tỉnh Bình Thuận.

1.2. Địa chỉ: Số 343 Võ Văn Kiệt, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

2. Tên tài sản, phương thức đấu giá, giá khởi điểm:

2.1. Vé số, cùi vé số; Chung loại giấy: Couché; Định lượng: 115gr/m²; Số lượng: Bình quân 11 tấn (11.000 kg)/tháng; Hiện trạng: Vé số, cùi vé số không còn sử dụng; Vé số, cùi vé số bán chung 01 giá; giá bán được ổn định từ tháng 01/2023 đến hết tháng 12/2023.

2.2. Phương thức bán: Cân vé và cùi vé số 01 lượt để tính trọng lượng theo mã cân thực tế.

2.3. Giá khởi điểm bán đấu giá: 4.000 đồng/kg (Bằng chữ: Bốn ngàn đồng). Đã bao gồm Thuế GTGT theo quy định hiện hành, chi phí vận chuyển và chi phí bốc vác.

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

Các tổ chức đấu giá tài sản phải có đầy đủ các tiêu chí quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 và Căn cứ vào Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp như sau:

Gồm 02 tiêu chí Bắt buộc và Chấm điểm:

- Tiêu chí bắt buộc:

+ Tổ chức đấu giá tài sản phải đạt các tiêu chí quy định tại khoản 4 Điều 56 và tiết e khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản 2016 “Các tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định” là Tổ chức đấu giá tài sản chuyên nghiệp có trụ sở, địa chỉ đăng ký và thực hiện tổ chức đấu giá đúng quy định pháp luật.

+ Tổ chức đấu giá tài sản phải đáp ứng đầy đủ toàn bộ các tiêu chí bắt buộc mới được đưa vào danh sách đánh giá chấm điểm. Trường hợp không đạt một trong các tiêu chí bắt buộc thì đánh giá không đạt và loại bỏ.

- Tiêu chí chấm điểm:

Trường hợp có nhiều đơn vị được đánh giá có tổng điểm cao nhất và bằng nhau thì ưu tiên tổ chức đấu giá tài sản đạt tiêu chí cao hơn theo thứ tự: Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả; năng lực kinh nghiệm, uy tín; thù lao dịch vụ đấu giá tài sản thấp nhất.

*** Tiêu chí bắt buộc:**

Stt	Yêu cầu	Bắt buộc
1	Có tên trong danh sách ĐGTS do Bộ tư pháp công bố	X
2	Có phương án đấu giá	X
3	Có tài khoản sử dụng trên cổng thông tin điện tử Quốc gia về đấu giá tài sản	X

*** Tiêu chí chấm điểm:**

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0
<i>1</i>	<i>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</i>	<i>11,0</i>
<i>1.1</i>	<i>Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)</i>	<i>6,0</i>
<i>1.2</i>	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện</i>	<i>5,0</i>
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
<i>2.1</i>	<i>Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá</i>	<i>4,0</i>
<i>2.2</i>	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá</i>	<i>4,0</i>
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0
<i>1</i>	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan</i>	<i>4,0</i>

2	<i>Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	4,0
3	<i>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giá</i>	4,0
4	<i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	4,0
5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	3,0
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	6,0
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	18,0
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12,0
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0

3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5,0
3.1	Dưới 03 năm	3,0
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3,0
4.1	01 đấu giá viên	1,0
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4,0
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	5,0
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0

IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5,0
1	<i>Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính</i>	3,0
2	<i>Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	4,0
3	<i>Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0
Tổng số điểm		100
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	<i>Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Đủ điều kiện</i>
2	<i>Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Không đủ điều kiện</i>

4. Hồ sơ năng lực bao gồm:

- Văn bản đăng ký thực hiện cuộc đấu giá tài sản;
- Hồ sơ năng lực của đơn vị (bao gồm văn bản chứng minh các tiêu chí lựa chọn);
- Phương án tổ chức thực hiện cuộc đấu giá.

5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

a) Thời gian nhận hồ sơ: 05 ngày làm việc kể từ 08 giờ ngày 03/01/2023 đến 17 giờ ngày 09/01/2023 (Nộp trong giờ hành chính).

b) Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá: Phòng Hành chính - Quản trị, Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết tỉnh Bình Thuận, địa chỉ: số 343 Võ Văn Kiệt, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

c) Số điện thoại liên hệ: 0252.3826101.

* Lưu ý: Người nộp hồ sơ cần xuất trình giấy giới thiệu, chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân. Những tổ chức không được thông báo kết quả được hiểu là không được lựa chọn và không hoàn trả lại các hồ sơ không được lựa chọn.

Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết tỉnh Bình Thuận thông báo để các Tổ chức đấu giá tài sản biết và đăng ký tham gia./.

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử của Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch Cty (b/cáo);
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Kế toán trưởng;
- P.TC-KT, HC-QT;
- Trang Web Cty;
- Lưu: VT, HC.

GIÁM ĐỐC



Phạm Năng Hiệp